TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN BÌNH** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:37/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 05 - 7 - 2018
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH, TỈNH YÊN BÁI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Xuân Trường

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Kim Thao - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Huy Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 116/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2018 về việc*: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2018/QĐXX - ST ngày 11 tháng 6 năm 2018 và thông báo mở lại phiên tòa số:20/TB-TA ngày 27 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lý Thị Q - sinh năm 1997

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã P, huyện Y, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Đàm Văn T – sinh năm 1993

Nơi cư trú: Thôn N, xã V, huyện Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai đề ngày 03/5/2018, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Lý Thị Q trình bày:

Về hôn nhân: Chị kết hôn với anh Đàm Văn T trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 01/8/2014 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Y, tỉnh Yên Bái. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 7/2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, anh T thường xuyên đánh bạc, chơi game, không quan tâm đến vợ con. Vợ chồng cùng với hai bên gia

đình hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Đến tháng 9/2017 chị đã chuyển hộ khẩu và về nhà bố mẹ đẻ tại thôn Đ, xã P, huyện Y sinh sống, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau nữa. Đến nay, chị xác định tình cảm vợ chồng với anh T không còn và đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đàm Văn T.

Về con chung: Chị và anh T có 01 con chung là Đàm Thị Yến N –Sinh ngày 28/6/2014. Hiện nay, cháu N đang ở cùng với chị. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật và tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh Đàm Văn T không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình. Do đó Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Kết quả xác minh qua ông Nguyễn Đức T (là ông ngoại của anh T) cho thấy: Anh Đàm Văn T và chị Lý Thị Q kết hôn vào năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Y. Sau khi kết hôn anh chị về chung sống với ông tại thôn N, xã V, huyện Y, tỉnh Yên Bái (bố mẹ đẻ anh T đã chết). Trong quá trình chung sống anh T và chị Q nhiều lần đề cập việc ly hôn đã được gia đình hòa giải nhưng chị Q vẫn kiên quyết chuyển hộ khẩu về ở với bố mẹ đẻ tại xã P, huyện Y từ tháng 9 năm 2017, anh chị đã sống ly thân từ đó cho đến nay. Nguyên nhân chị Q xin ly hôn là do anh T có chơi bời cờ bạc, nhiều lần cầm đồ lấy tiền đánh bạc. Anh T và chị Q có 01 con chung là Đàm Thị Yến N, sinh năm 2014. Hiện nay, cháu N do chị Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Các văn bản tố tụng của Tòa án ông đã nhận và giao đầy đủ cho anh T.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình tại phiên tòa: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; quyền và nghĩa vụ của đương sự được bảo đảm đúng quy định của pháp luật, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật. Đề nghị HĐXX áp dụng: Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 147; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lý Thị Q để xử cho chị Q được ly hôn với anh Đàm Văn T. Về nuôi con chung: Giao cháu Đàm Thị Yến N, sinh ngày 28/6/2014 cho chị Lý Thị Q chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi. Về án phí: Chị Q phải chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Bị đơn là anh Đàm Văn T có hộ khẩu thường trú tại thôn N, xã V, huyện Y, tỉnh Yên Bái nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Bình.

[2] *Về hôn nhân:* Chị Lý Thị Q và anh Đàm Văn T đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã P, huyện Y, tỉnh Yên Bái ngày 01/8/2014 là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình giải quyết vụ án chị Q xác nhận vợ chồng có mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, anh T thường đánh bạc, chơi game và không quan tâm đến vợ con. Mặc dù, vợ chồng cùng hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Anh, chị đã sống ly thân từ tháng 9 năm 2017 cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau nữa. Thực tế tình trạng mâu thuẫn và cuộc sống chung của chị Q và anh T đã được gia đình anh T xác nhận. Từ đó có căn cứ cho thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Lý Thị Q và anh Đàm Văn T đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Yêu cầu xin ly hôn của chị Lý Thị Q là chính đáng. Quá trình giải quyết vụ án, anh T không có mặt, thể hiện anh T không có thiện chí hòa giải. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 để xử cho chị Lý Thị Q được ly hôn anh Đàm Văn T.

[3] *Về nuôi con chung:* Chị Q và anh T có 01 con chung là Đàm Thị Yến N– Sinh ngày 28/6/2014, Chị Q có yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Xét nguyện vọng của chị Q là chính đáng, có căn cứ và phù hợp với thực tế. Mặt khác, anh T không có thiện chí, không hợp tác và không có ý kiến về nuôi con chung nên cần giao cháu Đàm Thị Yến N cho chị Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Q không yêu cầu.

[4] *Về chia tài sản và nợ chung:* Chị Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] *Về án phí:* Chị Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 147; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Về hôn nhân: Chị Lý Thị Q được ly hôn với anh Đàm Văn T.

2. Về con chung: Giao cháu Đàm Thị Yến N, sinh ngày 28/6/2014 cho chị Lý Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi. Anh Đàm Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. *Về án phí:* Chị Lý Thị Q phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai số 0001756 ngày 03/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình (Xác nhận chị Q đã nộp đủ).

Chị Lý Thị Q được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Đàm Văn T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Yên Bình;
- THA dân sự huyện Yên Bình;
- Các đương sự;
- UBND xã P;
- Lưu HS,TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Lê Thị Thanh Nga